

UBND TỈNH KON TUM  
BAN CHỈ ĐẠO  
PHÒNG CHỐNG DỊCH  
COVID-19 TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch  
và hướng dẫn cách ly y tế theo  
Công văn số 5605/CV-BCĐ  
(đến 10h00 ngày 02/12/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

**1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh** (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

**2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau** (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa<sup>1</sup> (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

---

<sup>1</sup> Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>2</sup>: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung\* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

\* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>3</sup>.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

<sup>2</sup> Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

<sup>3</sup> Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>4</sup>.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>5</sup>.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

**3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):**  
Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các

<sup>4</sup> Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

<sup>5</sup> Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định (thời điểm thông báo ở trích yếu văn bản).

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện<sup>6</sup>; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trường BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Võ Văn Thanh**

---

<sup>6</sup> Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

**CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 02 / 12 / 2021**

**Phụ lục**

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA  
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**  
(Kèm theo Công văn số ...../CV-BCĐ ngày /12/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Quận 4	Phường 1, Phường 3, Phường 8, Phường 13, Phường 14					
		Phú Nhuận	Phường 5					
		Bình Chánh	Bình Lợi					
		Cần Giờ	Cần Thạnh					
		Quận 10	Phường 4, Phường 12					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Long Bình, Trảng Dài, Hoá An, Long Hưng, Tân Hạnh, Tân Biên, Quyết Thắng, Trung Dũng, Bình Đa, An Bình, Hiệp Hoà, Tam Phước					
		Trảng Bom	Quảng Tiến, An Viễn, Bình Minh					
		Vĩnh Cửu	Tân Bình, Thạnh Phú, Thiện Tân, Vĩnh Tân					
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Xuân Bảo, Thừa Đức, Long Giao					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Long Thành	Long An, An Phước, Tam An, Cẩm Dương, Long Đức						
		Nhon Trạch	Phước Thiện, Phú Hội, Phú Đông, Phước Khánh						
		Định Quán	TT Định Quán, Phú Cường, Phú Ngọc, Phú Vinh, Phú Túc, Túc Trung						
		Tân Phú	Tà Lài, Thạnh Sơn, Phú Bình						
		Thống Nhất	Dầu Giây, Gia Kiệm, Xã Lộ 25						
03	AN GIANG (Cấp độ 3)	Phú Tân	Hoà Lạc, Long Hoà, Phú Bình, Phú Thạnh, Phú Xuân	Phú Hưng					
		Tân Châu	Lê Chánh, Tân An	Long Sơn					
		Chợ Mới (Cấp độ 3)	An Trung, Mỹ An	Chợ Mới, Long Điền B, Mỹ Luông, Long Kiên, Hội An, Hoà Bình					
		Tịnh Biên	An Hảo	Văn Giáo					
		Long Xuyên (Cấp độ 3)	Đông Xuyên, Mỹ Phước, Mỹ Quý, Bình Đức, Mỹ	Mỹ Long, Bình Khánh, Mỹ Thạnh					



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
			Mỹ Hoà	Mỹ Quý				
		Lai Vung	Định Hoà, Hoà Long, Hoà Thành, Phong Hoà, Tân Dương, Vĩnh Thới	Lai Vung, Long Hậu				
		Lấp Vò	TT Lấp Vò					
		Thanh Bình	An Phong, Tân Thạnh					
06	BÌNH PHƯỚC	Huyện Chơn Thành (Cấp độ 3)	Minh Hưng, Thọ Sơn	TT Chơn Thành, Thành Tâm, Minh Thành				
		Hớn Quản (Cấp độ 3)	Tân Hưng, Minh Tâm, Phước An, Thanh Bình	An Khương, Tân Khai				
		Đồng Phú	Tân Phước, Tân Phú, Thuận Phú, Tân Lập					
		Bình Long (Cấp độ 3)	Phú Thịnh, Thanh Phú	Hưng Chiến, An Lộc, Phú Đức				
		Lộc Ninh		Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Lộc Thiện, Lộc Hưng				
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận				
		Cầu Ngang	Trường Thọ					
		TX Duyên Hải	Long Thành					
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn				
		Thành phố Trà	Phường 4, Phường					



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưong)	Xã (trương đưong)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đưong)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Vinh	5						
		Càng Long	Nhị Long Phú, Phương Thạnh						
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Chánh Nghĩa, Định Hoà, Hoà Phú, Phú Tân, Hiệp An, Hiệp Thành, Phú Lợi, Phú Cường, Phú Hoà, Phú Thọ, Phú Mỹ, Tân An, Tương Bình Hiệp, Chánh Mỹ						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định						
		Bắc Tân Uyên	Bình Mỹ, Tân Bình						
		Dầu Tiếng	An Lập, Định Hiệp, Long Tân, Thanh Tuyền						
		Bàu Bàng	Lai Hưng						
09	VĨNH LONG (Cấp độ 3)	Vĩnh Long	Phường 2, Phường 3, Phường 5, Phường 8	Phường 1, Phường 4, Phường 9					
		Long Hồ	An Bình, Tân Hạnh, Thạnh Quới						
		Mang Thít	Cái Nhum						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưng)	Xã (trương đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Tam Bình	Song Phú						
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Bến Cầu, An Thạnh, Lợi Thuận, Tiên Thuận, Thị trấn, Long Thuận, Long Khánh, Long Giang, Long Chữ						
		Gò Dầu	Gò Dầu, Phước Trạch, Thanh Phước, Phước Đông, Bàu Đồn, Cẩm Giang						
		Tân Biên	Thanh Tây, Tân Biên, Tân Bình,						
		Tân Châu	Tân Hiệp						
		Hoà Thành	Long Hoa, Long Thành Bắc, Long Thành trung, Trường tây, trường Đông						
		Châu Thành	Châu Thành, Phước Vinh, Đồng Khởi						
		TP Tây Ninh	Ninh Sơn						
		Trảng Bàng	Phước Bình						
		Dương Minh Châu	Phan, Lộc Ninh, Bến Củi						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)	Phường 6, Phường 7, Phường 8, Tân Long, Tân Mỹ Chánh							
		Châu Thành	Tân Hiệp							
		Tân Phước (Cấp độ 3)	Phú Mỹ, Tân Hoà Tây, Thạnh Tân	Phước Lập, Phước Mỹ, Tân Hoà Thành						
		Gò Công	Phường 2, Tân Trung	Bình Xuân						
		Gò Công Đông	Vàm Láng							
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa (Cấp độ 3)			Long Toàn	Một phần tổ dân cư số 02 hẻm 25/44 đường Trần Chánh Chiêu, khu phố 3	05/11/2021			
			Long Tâm, Long Phước, Phước Nguyên, Long Toàn							
		TP Vũng Tàu	Phường 1, 8, 12, Long Sơn, Nguyễn An Ninh							
						Phường 7	Tổ 02, Khu phố 7; hẻm 50 thuộc tuyến đường Hoàng Văn Thụ	29/10/2021		
						Phường 8	Tổ 3, khu phố 1, hẻm 436/6 Trương Công Định; Tổ 5 khu phố 7 từ số nhà 183/7/12 đường Bình Giã	29/10/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Phường 10	Một phần tổ 12, khu phố 3	29/10/2021	
					Phường 11	Tổ 22B khu phố 2	29/10/2021	
					Phường 12	Tổ 53,54 khu phố 5; Tổ 45 khu phố 4	29/10/2021	
					Phường Rạch Dừa	Tổ 4, 5, khu phố 1; Tổ 5, 6, khu phố 2; Tổ 4, khu phố 4;	29/10/2021	
					Phường Thắng Nhất	Tổ 5, khu phố 7 và tổ 4, khu phố 8	29/10/2021	
		Phú Mỹ (Cấp độ 3)	Phước Hoà, Mỹ Xuân	Phường Phú Mỹ,	Phường Phú Mỹ	Tổ dân cư số 13, KP.Tân Hạnh; Một phần tổ dân cư số 7 Tân Hạnh và một phần tổ dân cư số 3, KP.Vạn Hạnh	30/10/2021	
					Mỹ Xuân	Một phần tổ dân cư số 3 và số 12, KP Mỹ Tân	30/10/2021	
			Tân Hoà		Tân Hoà	Một phần tổ dân cư số 07, thôn Phước Tấn	30/10/2021	
					Hắc Dịch	Một phần tổ dân cư số 08, KP. Trảng Cá; Một phần tổ dân cư số 02, KP Suối Nhum	30/10/2021	
					Châu Pha	Một phần tổ dân cư số 04, thôn Tân Trung	30/10/2021	
				Tân Phước	Tân Phước	Một phần tổ dân cư số 8, khu phố Ông Trịnh	30/10/2021	
		Đất Đỏ	Phước Long Thọ					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Đất Đỏ	KP Tường Thành, Thanh Bình, Phước Trung	30/10/2021	
					Láng Dài	Một phần tổ dân cư số 18 ấp cây Cám	30/10/2021	
					Phước Hội	Ấp Phước Lợi, Phước Lộc	30/10/2021	
					Long Tân	Công ty DongIn Entech VN và 1 phần tổ 4, ấp Tân Hòa; Ấp Tân Thuận	30/10/2021	
			Long Điền (Cấp độ 3)	An Ngãi, Phước Hưng	An Nhứt	Thôn An Hoà	29/10/2021	
			Xuyên Mộc (Cấp độ 3)	Bình Châu, Hoà Hội	Bình Châu	Một phần tổ 8, ấp Thanh Bình 1	23/10/2021	
					Hoà Bình	Một phần tổ 3, ấp 8	23/10/2021	
					Hoà Hiệp	Một phần tổ 9, ấp Phú Bình	23/10/2021	
		Phước Thuận	Phước Thuận	Một phần tổ 6, ấp Gò Cà	23/10/2021			
13	BẾN TRE	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung					
		Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung				
		Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang Quới Đông	Thành Triệu				
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới				
		Mỏ Cà Nam	An Định, An Thạnh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Thành phố Bến Tre	Phường 8						
14	SÓC TRĂNG (Cấp độ 3)	Kế Sách (Cấp độ 3)	TT Kế Sách, Thới An Hội, An Mỹ, Kế An, Kế Thành						
		Mỹ Tú (Cấp độ 3)	Huỳnh Hữu Nghĩa, Mỹ Thuận						
		Mỹ Xuyên	Ngọc Tô						
		Thanh Trị (Cấp độ 3)	Lâm Kiệt						
		Trần Đề (Cấp độ 3)	Thanh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề, Liêu Tú						
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)	Vĩnh Phước						
		Châu Thành (Cấp độ 3)	Châu Thành, An Hiệp, Thuận Hoà						
		Cù Lao Dung	An Thạnh 2						
		Ngã Năm	Phường 2						
				Thành phố Sóc Trăng (Cấp độ 3)					
15	CÀ MAU	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đồi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng					
		Cà Mau	Phường 4, 6, 7, 8, Tân Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm,						
		Cái Nước	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt				
		Năm Căn	TT Năm Căn	Hàng Vịnh				
		Thới Bình	Thới Bình, Biển Bạch					
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông, TT Trần Văn Thời, Trần Hợi, Phong Điền	Sông Đốc, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hưng, Khánh Hải				
		U Minh	Khánh Thuận, U Minh, Khánh Lâm	Khánh Hội				
16	KIÊN GIANG	An Minh	TT Thứ Mười Một					
		An Biên	Tây Yên A					
		Gò Quao	Thới Quản, Định Hoà, Vĩnh Phước B, TT Gò Quao	Vĩnh Hoà Hưng Bắc				
		Kiên Lương	Kiên Bình					
		Giồng Riềng	Ngọc Thuận, Ngọc Thành					
		Hòn Đất	Mỹ Lâm, Sóc Sơn, TT Hòn Đất, Sơn					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Kiên						
		Phú Quốc	Thổ Châu						
		Kiên Hải	Lại Sơn, Nam Du						
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Bình Thành, Cây Dương	Tân Phước Hưng, Tân Bình					
		Huyện Châu Thành A		Nhon Nghĩa A, Gạch Gò, Tân Phú Thạnh					
		Vị Thủy		Vĩnh Trung					
		Long Mỹ	Thuận An	Long Phú					
		Ngã Bảy	Hiệp Thành	Tân Thành					
		Vị Thanh	Phường 5	Hoà Tiến, Tân Tiến					
		Châu Thành		Mái Dầm, Ngã Sáu					
18	CẦN THƠ (Cấp độ 3)	Ninh Kiều (Cấp độ 3)	Cái Khế, An Cư, Xuân Khánh	An Nghiệp					
		Bình Thủy (Cấp độ 3)		Trà An, Trà Nóc, Thới An Đông					
		Ô Môn (Cấp độ 3)	Trường Lạc	Phước Thới					
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)	Thuận An	Thới Thuận, Trung Kiên, Thốt Nốt					
		Cờ Đỏ	Thới Xuân						
	Cái Răng	Lê Bình							



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Phong Điền	Tân Thới					
		Thới Lai	Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Trường Thành					
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)	Bạc Liêu (Cấp độ 3)	Phường 2, Phường 3	Phường 1, Phường 5, Vĩnh Trạch Đông				
		Hồng Dân (Cấp độ 3)	Ninh Quới, Ninh Quới A, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Vĩnh Lộc A					
		Giá Rai (Cấp độ 3)	Phong Thạnh, Phường 1, Hộ Phòng, Tân Thạnh	Phong Thạnh Đông, Láng Tròn, Phong Tân, Tân Phong				
		Đông Hải	Điền Hải					
		Hoà Bình		Vĩnh Thịnh, Vĩnh My A				
20	HÀ NỘI	Nam Từ Liêm	Phú Đô					
		Mỹ Đức	Xuy Xá					
21	HƯNG YÊN							
22	HẢI PHÒNG	Hồng Bàng	Thượng Lý, Sở Dầu					
		Tiên Lãng (Cấp độ 3)		Toàn Thắng, Tiên Minh, Tiên Thắng, Vinh Quang				
23	BẮC GIANG	Yên Thế	Bố Hạ					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
24	BẮC NINH	Tiên Du			Đồng Kỳ	Giếng Chanh, Cống Huyện	16/11/2021		
					Tân Sỏi	Thôn Sỏi, Chè	16/11/2021		
					Đồng Tiên	Bản Cây Thị, Trại Mới, Góc Bòng, Cây Vối	16/11/2021		
					Tam Tiên	Đồng Tiên	16/11/2021		
					Tân Hiệp	Thôn Am, Hoàng Long	16/11/2021		
					Hoàn Sơn	Thôn Đông	10/10/2021		
				Yên Giả	Phương Liễu, Phương Mao				
						Phố Mới	Khu 2, 3, 4	21/10/2021	
						Phù Lãng	Thôn Phù Lãng, An Trạch	04/11/2021	
						Chi Lãng	Thôn Mai Thôn, Đức Tái, Đông, Tập Ninh	04/11/2021	
						Đức Long	Phong Cốc, Kiều Lương, Phú Vân	31/10/2021	
						Việt Hùng	Nghiêm Xá	30/10/2021	
						Quế Tân	Lạc Xá, Đông Viên Hạ, Xuân Thủy	05/11/2021	
						Đại Xuân	Vĩnh Thế, Ngự Đại, Công Cối, Xuân Bình, Xuân Bình	07/11/2021	
						Nhân Hoà	Đồng Chuế, Cung Kiệm	02/11/2021	
						Mộ Đạo	Trúc Ô, Trạc Nhiệt, Mai Ô	03/11/2021	
				Từ Sơn			Đồng Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021
		Bắc Ninh	Hạp Lĩnh	Vân Dương, Nam					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
				Son					
					Phong Khê	Khu Dương Ổ	11/10/2021		
					Võ Cường	Đường Lê Thái Tổ; Chung cư Cường Thịnh; Khu Hoà Đình	11/10/2021		
		Lương Tài		Trung Chính	Phú Hoà	Bà Khê	02/11/2021		
					An Thịnh	Lôi Châu	03/11/2021		
		Gia Bình		Song Giang					
25	LẠNG SƠN	Văn Lãng	Hội Hoan						
26	HÀ NAM				Xã An Lão	Thôn Vĩnh Tứ	12/11/2021		
					Xã Thanh Hà	Thôn Mậu Chử	14/11/2021		
27	VĨNH PHÚC	Vĩnh Tường	Chấn Hưng	Bồ Sao, Lũng Hoà, Thổ Tang, An Tường					
		Yên Lạc		Trung Kiên					
		Lập Thạch	Bàn Giàn						
28	THÁI BÌNH	Vũ Thư			Nguyên Xá (Phong tỏa)				
29	NAM ĐỊNH	Hải Hậu			Xã Hải Minh	Xóm 1, xóm 2B, xóm 2A, xóm 3A, xóm 3B, xóm 4A, xóm 4B, xóm 6, xóm 10, xóm 30, xóm 31, xóm 32, xóm 33, xóm 34, xóm 35, xóm 37, xóm 9 - Tân Tiến, xóm 9 - Liên Minh, xóm Bắc Hải, xóm Gò	16/11/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
30	BẮC KẠN							
31	LÀO CAI							
32	YÊN BÁI							
33	ĐIỆN BIÊN	Điện Biên Đông	Phì Nhừ					
		TP Điện Biên Phủ	Noong Bua, Him Lam					
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn		Cao Dương				
		Kim Bôi		Vĩnh Tiến				
		Cao Phong	Thu Phong					
		Lạc Sơn		Định Cư				
		TP Hoà Bình	Quỳnh Lâm, Thái Bình, Phương Lâm	Đông Tiến				
35	TUYÊN QUANG	Lâm Bình (Cấp độ 4)						
36	PHÚ THỌ	Việt Trì	Hùng Lô, Bến Gót	Bạch Hạc				
		Thanh Sơn	Cự Thắng, Văn Miếu					
		Tam Nông	Hương Nộn					
37	LAI CHÂU							
38	SƠN LA							
39	HÀ GIANG	Hà Giang	Trần Phú, Ngọc Đường	Ngọc Hà, Minh Khai, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Phương Thiện	Ngọc Hà	Tổ 7, 8, 9	26/10/2021	
		Huyện Quán Bạ			Quyết Tiến	Thôn Khâu Làn	26/10/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Bắc Quang	Vĩnh Tuy						
		Huyện Vị Xuyên		Thuận Hoà	Thuận Hoà	Thôn Minh Tiến	26/10/2021		
		Yên Minh	Ngọc Long, Sủng Thái						
40	<b>THÁI NGUYÊN</b>								
41	<b>CAO BẰNG</b>	Bảo Lâm			Yên Thổ	Thôn Nà Sài	06/11/2021		
					Nam Cao	Xóm Nặm Đang	16/11/2021		
					Lý Bôn	Pác Rà	16/11/2021		
		Trùng Khánh		Đoài Dương	Phố Thông Huệ	06/11/2021			
42	<b>QUẢNG NINH</b>	Đầm Hà	Tân Bình						
43	<b>NINH BÌNH</b>								
44	<b>HẢI DƯƠNG</b>	Huyện Ninh Giang	Tân Phong						
45	<b>ĐÀ NẴNG</b>	Quận Hải Châu			Nam Dương	201 Hoàng Diệu	28/10/2021		
					Hải Châu 1	K166 Hùng Vương	21/10/2021		
		Cẩm Lệ			Hoà An	Từ số nhà 57 đến đến số nhà 74 Ngô Tử Hạ với 2 hộ và 7 nhân khẩu	30/10/2021		
		Thanh Khê			Vĩnh Trung	325/25/5 Hùng Vương	03/11/2021		
		Ngũ Hành Sơn			Hoà Quý	Lô 38 khu Nam Hoà Xuân, Hoà Quý; Tổ 4; Tổ 64	03/11/2021		
		Quận Sơn Trà			Phường An Hải Bắc	Chốt từ số 181B đến số 213B, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Bắc; Chốt từ số nhà 75 đến số nhà 87,	05/11/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
						đường Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc; Từ 95 đến 107 Nguyễn Trung Trực; Từ số 01 đến số 27 Đỗ Anh Hàn; K24/20/01 An Đôn				
					Thọ Quang	Số nhà 72,74 và từ kiệt K72/2 đến K72/10; K72/1 đến K72/15 Phan Bá Phiến (Tổ 94); Từ k139/h17/n11/2 đến k139/17/11/8, từ k139/17/11/01 đến k139/17/11/9 Trần Quang Khải	05/11/2021			
					Phước Mỹ	Từ số K250/41 đến số K250/H41/9 đường Nguyễn Công Trứ	05/11/2021			
			Nại Hiên Đông		Nại Hiên Đông	Tổ 5	05/11/2021			
			Hoà Vang		Hoà Liên	Tổ 9	05/11/2021			
					Hoà Phước	Tổ 4	05/11/2021			
			Liên Chiểu		Hoà Khánh Nam	K543/40/23 Tôn Đức Thắng; 44/24 Đà Sơn, tổ 50; tổ 57	09/11/2021			
					Hoà Khánh Bắc	Tổ 41; Tổ 54; Tổ 82	09/11/2021			
			46	THỪA THIÊN HUẾ	Thành phố Huế	Hương Sơ, Vỹ Dạ, Hương Vinh, Phú Hậu, Thuận Lộc,				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			An Hoà, Phú Mậu, Phú Dương						
					An Cựu	Tổ 2, 7, 10	14/11/2021		
					An Đông	Tổ 1, 2, 9, 14	13/11/2021		
					Đông Ba	Tổ 4, 5, 8	14/11/2021		
					Hương Hồ	Long Hồ Thượng, Nham Biều, Lựu Bảo	14/11/2021		
					Kim Long	Tổ 9	14/11/2021		
					Phú Thượng	Chiết Bi, Thôn 1	14/11/2021		
					Phước Vĩnh	Tổ 10, 12	14/11/2021		
					Phường Đúc	Tổ 2	13/11/2021		
					Tây Lộc	Tổ 8	14/11/2021		
					Thuận An	Diên Trường	14/11/2021		
					Thuận Hoà	Tổ 8	11/11/2021		
					Thủy Xuân	Tổ 13	11/11/2021		
					Trường An	Tổ 3	11/11/2021		
					Vĩnh Ninh	Tổ 4	12/11/2021		
		Quảng Điền			Quảng Vinh	Thôn Phở Lại; Thôn Cỏ Tháp	30/10/2021		
		Phú Lộc			Vinh Hưng	Trung Hưng	14/11/2021		
					Vinh Hiền	Đông Dương	14/11/2021		
					Lộc An	Nam Phước, Xuân Lai, Nam Phở Hạ	14/11/2021		
					Vinh Mỹ	Thôn 1	14/11/2021		
		Phú Vang			Phú An	Triều Thủy	14/11/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
					Phú Diên	Phương Diên	14/11/2021		
					Phú Đa	Trường Lưu	14/11/2021		
					Phú Gia	Nghĩa Lập, Mộc Trụ, Diêm Tụ	14/11/2021		
					Phú Lương	Vĩnh Lưu	14/11/2021		
			Phú Mỹ		Phú Mỹ	Dưỡng Mong	14/11/2021		
		Phong Điền			TT Phong Điền	Trạch Thượng	14/11/2021		
					Phong Thu	Ưu Thượng	14/11/2021		
					Điền Hoà	Phong Thôn 1	14/11/2021		
		Hương Thủy			Thủy Phương	Tổ 1, 8	14/11/2021		
					Thủy Phù	Thôn 9	14/11/2021		
					Thủy Lương	Tổ 2, 7	14/11/2021		
					Thủy Dương	Tổ 2	14/11/2021		
					Phú Bài	Tổ 6, 7	14/11/2021		
		47	PHÚ YÊN	Tuy An	An Thọ				
				Sơn Hoà	Sơn Xuân				
		48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Phú				
				Diên Khánh	TT Diên Khánh, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Sơn, Diên Phước, Diên Điền, Diên Phú, Diên				



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
			Lâm							
		Cam Lâm	Cam Hiệp Bắc, Cam Phước Tây							
		Khánh Sơn (Cấp độ 3)	Sơn Lâm, Sơn Hiệp, Sơn Trung	Thành Sơn						
49	QUẢNG NGÃI	Thành phố Quảng Ngãi	Nghĩa Đông							
						Nghĩa Phú	Thôn Cổ Luỹ Nam, Thanh An - Phú Thọ	18/10/2021		
						Tịnh Châu	Thôn Phú Bình	15/11/2021		
						Nghĩa Lộ	Tổ 6, 8	06/11/2021		
						Lê Hồng Phong	TDP 2	09/11/2021		
						Quảng Phú	Tổ 4, 7	09/11/2021		
						Nghĩa An	Thôn Phổ An	10/11/2021		
						Nguyễn Nghiêm	Tổ 2	11/11/2021		
						Tịnh Ân Tây	Thôn Độc Lập, Cộng Hoà 1	12/11/2021		
						Trương Quang Trọng	TDP Quyết Thắng, Liên Hiệp 1C	18/11/2021		
						Tịnh Ân Đông	Thôn Tự Do	18/11/2021		
						Nghĩa Chánh	Tổ 2	10/11/2021		
				Mộ Đức		Đức Lợi				
				Bình Sơn	Bình Chánh, Bình Nguyên		Bình Hải	Thôn Phước Thiện 2	13/11/2021	
							Châu Ổ	Gioa Thủy, TDP 6	13/11/2021	
							Bình Long	Long Mỹ, Long Yên	10/11/2021	
					Bình Khương	Bình Yên	13/11/2021			

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Bình Minh	Tân Phước	13/11/2021	
					Bình Thạnh	Vĩnh Trà	13/11/2021	
			Nghĩa Hành		Chợ Chùa	TDP Phú Vinh Trung	23/11/2021	
			Đức Phổ		Phổ Quang	TDP Hải Tân	05/11/2021	
				Phổ Khánh	Phổ Khánh	Thôn Quy Thiện	11/11/2021	
					Nguyễn Nghiêm	TDP 1, 2	18/11/2021	
					Phổ Nhơn	Thôn Nhơn Bích	23/11/2021	
			Tư Nghĩa	Nghĩa Phương	Nghĩa Trung	Thôn An Hà 1	21/11/2021	
			Sơn Tịnh		Tịnh Hà	Thọ Lộc Tây	09/11/2021	
					Tịnh Bình	Bình Bắc, Bình Nam	09/11/2021	
			Sơn Hà		Sơn Linh	Thôn Ka La	24/11/2021	
			Minh Long		Long Sơn	Thôn Đồng Tròn	23/11/2021	
50	NGHỆ AN	Hoàng Mai	Quỳnh Lập					
		Quỳnh Lưu	Quỳnh Diên, Quỳnh Hậu					
		Hung Nguyên	Hung Trung	Long Xá				
		Quỳ Hợp		Tam Hợp				
		Tân Kỳ		Nghĩa Đồng				
		Đô Lương	Lạc Sơn					
		Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn					
		Nghi Lộc	Nghi Diên, Nghi Phương	Nghi Hoa, Nghi Thuận				
		Quế Phong	Mường Nọc					
51	BÌNH ĐỊNH	Tuy Phước	Phước An	Phước Nghĩa				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Hoài Ân	Ân Nghĩa						
		Hoài Nhơn	Hoài Châu Bắc, Hoài Mỹ						
		An Nhơn (Cấp độ 3)	Nhơn Lộc, Nhơn Thọ	Nhơn Hoà, Nhơn Hạnh, Nhơn Tân, Nhơn Mỹ					
		Quy Nhơn	Nhơn Phú, Đống Đa, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Trần Quang Diệu, Ghènh Ráng, Trần Phú, Nhơn Châu						
		Tây Sơn	Tây Bình, Bình Thành						
52	THANH HOÁ	Bim Sơn	Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình					
					Xã Quang Trung	Thôn 3, 5, 6	14/10/2021		
					Phường Bắc Sơn	Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021		
		TP Thanh Hoá			Long Anh	Cụm dân cư ngõ Vườn Chuối và ngõ Đồng Văn thuộc phố Quan Nội 1	17/11/2021		
					Lam Sơn	các số nhà: 15/24, 17/24 và 19/24, đường Lê Thị Hoa; các số nhà: 166, 168 và 170, đường Tống Duy Tân	28/11/2021		
			Trường Thi	Chung cư Đông Bắc	28/11/2021				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
						đường Đình Giáp Đông,		
		Triệu Sơn			Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021	
		Sầm Sơn			Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021	
					Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021	
		Yên Định			Định Tường	BVĐK Trí Đức Thành	10/11/2021	
					Định Hưng	Thôn Duyên Hy	10/11/2021	
53	HÀ TỈNH	Huyện Kỳ Anh	Lâm Hợp					
		Nghi Xuân	Xuân Lĩnh					
		Đức Thọ	TT Đức Thọ, Trường Sơn, Tùng Ảnh					
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm	Bảo An, Đạo Long, Mỹ Hải, Mỹ Bình					
		Ninh Phước	Phước Hải, An Hải, Phước Thuận, Phước Dân					
		Ninh Hải	Khánh Hải					
		Thuận Bắc	Bắc Sơn, Phước Chiến					
		Ninh Sơn	Nhơn Sơn					
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết (Cấp độ 3)	Bình Hưng, Hưng Long, Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải, Xuân An, Mũi Né	Lạc Đạo, Thanh Hải, Phú Tài, Phú Trinh, Đức Nghĩa				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Tuy Phong (Cấp độ 4)	Vĩnh Tân	Phước Thê				
		Hàm Thuận Bắc (Cấp độ 3)	Hàm Phú, Hàm Liên, Hồng Sơn	Hàm Trí, Hàm Chính, Hàm Đức, Ma Lâm Thuận Sơn, Hàm Hiệp, Hàm Thắng				
		Hàm Thuận Nam (Cấp độ 3)	Hàm Thạnh, Thuận Nam					
		Hàm Tân	Tân Minh, Tân Nghĩa, Tân Đức, Thăng Hải					
		Tánh Linh (Cấp độ 3)						
		Bắc Bình (Cấp độ 3)						
		La Gi (Cấp độ 3)						
		Phú Quý (Cấp độ 4)						
		Đức Linh	Tân Hà, Đông Hà, Trà Tân					
		Đại Lộc	Đại Sơn					
56	QUẢNG NAM	Thăng Bình	Bình Nguyên		Bình Trung	Thôn Trà Long, Kê Xuyên	17/11/2021	
		Điện Bàn	Điện An, Điện Minh, Điện Nam Trung, Điện Phước					
		Hiệp Đức	Bình Sơn	Quế Thọ, Sông				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
				Trà					
		Tiên Phước		Tiên Cẩm					
		Quế Sơn	Quế Châu						
		Hội An	Cẩm Hà						
		Tam Kỳ	An Mỹ, Tân Thanh, An Sơn, Tam Thanh						
		Minh Hoá	Thượng Hoá						
					Quy Đạt	Tổ dân phố 5	14/11/2021		
		Ba Đồn	Quảng Thọ		Quảng Phúc	Tổ dân phố Đơn Sa	14/11/2021		
					Quảng Văn	Thôn Văn Phú	14/11/2021		
		Tuyên Hoá	Đồng Lê						
		Quảng Trạch	Quảng Phương						
		Đồng Hới	Bảo Ninh						
		Triệu Phong	Triệu Trạch						
58	QUẢNG TRỊ	Đăk Krông	KrôngKlang, Hường Hiệp	Mò Ó					
		Huyện Lâm Hà			Tân Thanh	Thôn 5 Kon Pang	03/11/2021		
					Tân Hà	Đốc 200 Tân Trung - Tân Hà	04/11/2021		
		Huyện Đơn Dương		TT Thạnh Mỹ, Ka Đô					
					Xã Đạ Ròn	Độc đường trục Suối Thông B2	11/10/2021		
					Thị trấn D'ran	Tổ dân phố 1	08/11/2021		
		Đạ Huoai		Đạ Oai					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Đạ Tẻh		Thị trấn Đạ Tẻh				
		Đức Trọng	Phú Hội	N'Thol Hạ				
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuật	Ea Tu, Tân Hoà, Cư Ebur, Thống Nhất, Hoà Thắng					
		Buôn Hồ		Ea Drông				
		Ea H'Leo	Ea Drăng, Ea Nam					
		Ea Súp	Cư Kbang, Cư Mlan					
		Buôn Đôn	Ea Bar					
		Cư M'Gar	Quảng Phú, Quảng Tiến, Ea M'ngang	Xã Cư M'Gar				
		Krông Búk	Cư Pong					
		Krông A Na	Ea Bông					
		Huyện Lắk	Yang Tao					
		Cư Kuin	Hoà Hiệp					
		Krông Năng	Xã Ea Puk, Ea Hồ					
		Krông Bông	Krông Kmar, Yang Reh					
61	ĐẮK NÔNG (Cấp độ 3)	Krông Nô (Cấp độ 4)	Buôn Choah, Nam Xuân, Nâm Nung					
		Tuy Đức	Đắk Búk So, Quảng Tâm					
		Cư Jut	Ea Pô, Đắk Drông					
		Đắk Mil	TT Đắk Mil, Thuận An					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
62	GIA LAI	Thành phố Pleiku	Trà Bá, Biền Hồ, Tân Sơn					
		Huyện Đăk Đoa (Cấp độ 3)		Hà Bầu, Đak Krong	Hà Bầu (Phong tỏa)			
		Chư Sê	Ia Pal					
		Ia Grai	Ia Dêr					